

**HƯỚNG DẪN TIẾNG VIỆT**

**GENKI , ST-009**

**NỒI HƠI ĐIỆN TỰ ĐỘNG (4kw)**

**(MÁY LÀ HƠI NƯỚC CÔNG NGHIỆP)**

**(1Phase-220V-50Hz , công suất nhiệt 4kw)**



**GIỚI THIỆU :**

Nồi hơi điện ( Máy là hơi nước) GENKI, ST-009 là máy tạo hơi nước sưởi đốt nóng bằng điện, sử dụng cho bàn ủi hơi nước. Sử dụng nguồn điện 1pha-220V50Hz làm nguồn năng lượng sưởi ẩm đốt nóng cung cấp cho động cơ chính cấp hơi hoàn toàn tự động, tạo ra áp suất 0.4Mpa cấp hơi cho bàn ủi , để ủi cho hàng dệt may, quần áo.

Nồi hơi được làm chất liệu thép đặc biệt , bền, áp suất không khí ổn định.

Mặt trên của nồi hơi được trang bị công tắc van xả hơi , tay cầm trên van xả hơi có thể được sử dụng để điều khiển quá trình làm nóng hơi nước và phun hơi nước để kiểm soát bàn ủi có được làm nóng và phun hơi hay không để có được hiệu quả ủi tốt nhất.

Do đó, đây là thiết bị cấp hơi h- thiết bị ủ phù hợp với đa số các doanh nghiệp sản xuất may mặc và khách sạn, gia đình, nhà cung cấp dịch vụ tự kinh doanh sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng, hiệu quả, thân thiện với môi trường, an toàn.

Nồi hơi nước được làm nóng bằng điện có chức năng điều chỉnh hoàn toàn tự động, áp suất và sự bay hơi của hơi nước, cũng như kiểm soát mực nước và cung cấp nước được trang bị chức năng điều khiển tự động .

Máy này có thiết bị bảo vệ khi máy quá tải nhiệt và nó có thể tự động ngắt nguồn điện của cây đốt khi quá nhiệt.

Đồng thời, nó cũng được trang bị van an toàn kiểu lò xo, có thể ngăn ngừa hỏng hóc do vô tình quá tải áp và đảm bảo an toàn cho thiết bị và người sử dụng.

Khi đổ nước vào bồn chứa quá nhiều, máy bơm nước có thể tự động tắt, đồng thời cảnh báo bằng âm thanh và đèn tín hiệu sẽ được phát ra.

### **THÔNG SỐ KỸ THUẬT :**

<b>MODEL máy</b>	<b>ST-009</b>
Công suất nhiệt ( cây đốt)	4kw
Áp suất định mức	0,4MPa (4 thanh đốt)
Bay hơi định mức	5,2 kg / giờ
Nhiệt độ định mức	151 ° C
Lượng nước làm việc bình thường	6L
Nguồn điện sử dụng	1Phase-220V-50Hz

### **LƯU Ý TRƯỚC KHI SỬ DỤNG :**

1. Trước khi sử dụng, hãy kiểm tra cẩn thận hệ thống cấp nước, hơi nước, đường ống và van xả nước thải có bình thường không và có rò rỉ hay không.  
Kết nối mạch điện có đáng tin cậy hay không và dây nối tiếp đất có đủ tiêu chuẩn hay không.
2. Kết nối động cơ chính và bàn ủi, kết nối ống hơi và ống thoát nước bằng ống sắt với bàn ủi và khóa chặt; Kết nối và khóa đầu kia của ống dẫn hơi của bàn ủi với van đầu ra của lò hơi; Đặt đầu kia của ống sắt vào ngăn chứa nước của riêng bạn.

Nước sử dụng phải là nước sạch ( không nhiễm phèn) để tránh phèn và tạo bọt bên trong bồn chứa và cây đốt.

3. Nguồn điện phải có dây tiếp đất an toàn.
4. Trước tiên, đóng van xả, bật công tắc nguồn AK ở phía sau máy, đèn báo nguồn sẽ sáng, cho biết nguồn điện đã được bật bình thường. Lúc này, máy bơm nước M bắt đầu hoạt động, máy bơm nước cấp nước cho máy xông hơi ướt, và nước được thêm vào "thêm nước" khi mực nước tăng đến độ quá cao, máy bơm nước sẽ tự động ngừng hoạt động. Khi hệ thống đốt nhiệt EH được bật, đèn báo "sưởi ấm" sẽ sáng lên, cho biết nó đang sưởi ấm. Nước trong máy xông hơi ướt được làm nóng cho đến khi áp suất hơi đạt đến áp suất cài đặt trước và có thể bắt đầu cung cấp hơi nước.
5. Mở công tắc van xả hơi ở trên cùng của máy, cung cấp hơi nước cho bàn ủi, và có thể vận hành.
6. Trong quá trình sử dụng, mực nước và áp suất không khí sẽ được tự động điều khiển trong phạm vi dao động cho phép, và việc cung cấp hơi nước sẽ liên tục và bình thường. Khi áp suất không khí đạt đến giới hạn trên mức cài đặt, quá trình sưởi ấm sẽ tự động dừng và đèn báo "sưởi ấm" sẽ bị tắt; Khi áp suất hơi được giảm xuống giới hạn mực dưới cài đặt, bộ điều khiển áp suất PK sẽ tự động bật công tắc tơ KM và cấp điện cho đường ống sưởi điện EH để làm nóng, và đèn báo "sưởi ấm" sẽ sáng, và áp suất sẽ tiếp tục được tăng lên bằng cách tạo ra hơi nước, giữ nó trong phạm vi dao động cho phép. Chênh lệch áp suất chung được đặt ở 02 thanh đốt.
7. Máy phát điện có thể thực hiện hoạt động hoàn toàn tự động trong quá trình làm việc trong tương lai. Khi đầu dò cảm nhận được rằng không có nước, máy bơm nước được kích hoạt để cấp nước vào máy phát điện. Khi đầu dò cảm nhận được sự hiện diện của nước, máy bơm sẽ ngừng cấp nước.

Khi áp suất tăng đến giá trị cài đặt giới hạn trên, nguồn điện sưởi ấm sẽ tự động bị cắt và đường ống sưởi điện sẽ ngừng nóng và áp suất sẽ không tiếp tục tăng. Khi áp suất giảm xuống giới hạn dưới của bộ điều khiển áp suất để kiểm soát áp suất, hệ thống sưởi sẽ tự động được khôi phục để duy trì sự ổn định của áp suất.

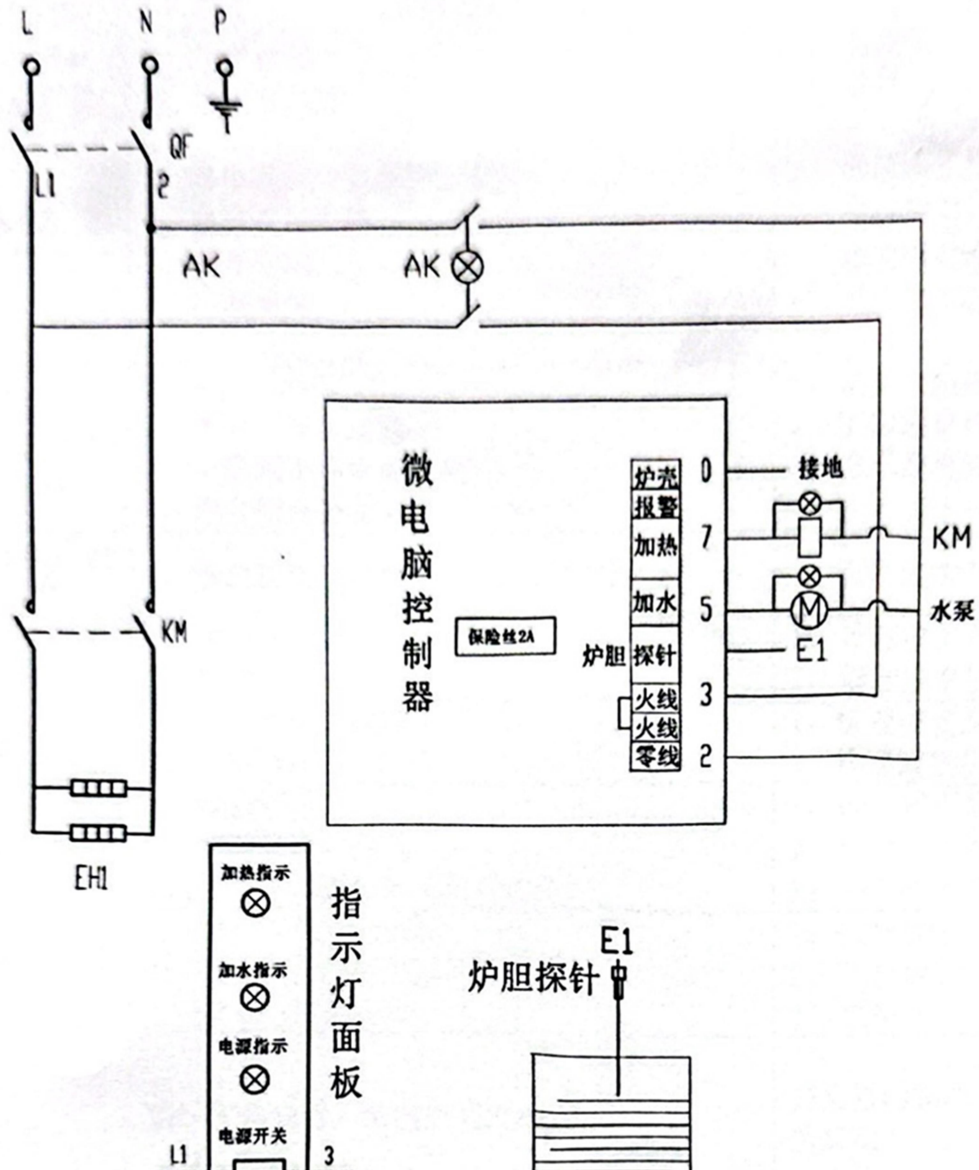
Bộ điều khiển thông minh và đầu dò mực nước E1 được sử dụng để điều khiển tự động mực nước của lò để đảm bảo mực nước dao động bình thường lên xuống ở độ cao của đầu dò E1, và mạch điều khiển của các thiết bị cấp nước và sưởi ấm điện cũng có chức năng lồng vào nhau để đảm bảo an toàn cho quá trình vận hành.

8. Khi áp suất hơi tăng bất thường, van an toàn sẽ tự động mở để xả hơi để tránh quá áp và đảm bảo an toàn. Đây là một chức năng bảo mật kép.
9. Khi không sử dụng nồi hơi, hãy tắt công tắc nguồn AK, đèn báo tích hợp tắt, sau đó máy xông hơi ướt sẽ ngừng hoạt động ngay lập tức, hệ thống sưởi và cấp nước cũng sẽ ngừng hoạt động. Đảm bảo ống xả được đặt ở nơi an toàn, mở van xả ở phía sau nồi và giảm áp suất xuống 1 Mờ van xả ở 5 BAR cho đến khi xả hoàn tất. Sau khi áp suất hơi giảm dần về 0, việc giám sát có thể được dừng lại.

### **Biện pháp phòng ngừa**

1. Ổ cắm điện phải khớp với phích cắm và phải có dây nối đất an toàn để tránh tai nạn điện giật.
2. Không nên chặn các cửa sổ tản nhiệt ở cả hai bên trong quá trình sử dụng để thuận tiện cho việc tản nhiệt; Đồng thời, nó cũng nên ngăn chặn độ ẩm và độ ẩm để đảm bảo điều kiện môi trường
3. Trong quá trình sử dụng, cần bổ sung nước vào thùng chứa nước kịp thời để tránh việc cấp nước bị gián đoạn và máy bơm không bị quá nóng. Chiều cao của gầu phải gắn với máy phát điện (chênh lệch độ cao nhỏ hơn 2 mét) hoặc cao hơn một chút. Nếu thiếu nước, hãy tắt nguồn ngay lập tức, đổ đầy nước và kiểm tra xem máy bơm có hoạt động bình thường hay không.
4. Nước sử dụng cho nồi hơi phải là nước sạch ( không nhiễm phèn).
5. Khi kết thúc công việc mỗi ngày, mở van xả phía sau để xả nước còn tồn đọng và bụi bẩn bên trong bồn chứa nước.
6. Tháo rời đầu dò và cây đốt, thường xuyên làm vệ sinh sạch cặn bẩn của cây đốt , đầu dò và tấm đáy lò, đồng thời điều chỉnh thời gian làm sạch hợp lý theo chất lượng nước của người dùng.
7. Khi cần sửa chữa hoặc điều chỉnh , nên yêu cầu nhân viên bảo trì chuyên nghiệp để vận hành., dao động từ 1-2 tháng để đảm bảo máy hoạt động bình thường và ổn định.
8. Sau khi máy được sử dụng trong 4 giờ, thì phải được xả một lần cho thích hợp.
9. Đầu dò mực nước được làm sạch mỗi tháng một lần.
10. Sau khi kết thúc làm việc (không sử dụng máy) , nên tắt công tắc nguồn cho an toàn.

## Sơ đồ điện



TT	Tên mã	Tên	Thông số kỹ thuật mô hình	số lượng	biên luận
1	Cây số	Công tắc tơ AC	CJX2-2501 220V	1	
2	YK	Bộ điều khiển máy vi	YF2022-1C	1	

		tính			
3	AK	Công tắc hình thuyền	KD211	1	220V
4	M	Máy bơm nước	1 / 4DW-250	1	AC220V
5	HP	Bộ điều khiển áp suất	0,4 Mpa	1	Lớp 1 / 8
6	EH	Ống sưởi điện	4kW 220V	1	Φ140
7	Tập 1	Mức dò	M14 * 1.5	1	L=170

### **Các lỗi thường gặp và khắc phục sự cố :**

<b>Mã lỗi</b>	<b>Nguyên nhân</b>	<b>Khắc phục</b>
Đèn báo không sáng khi bật nguồn	1. Tiếp xúc nguồn điện kém 2. Đèn báo bị lỗi	1. Kết nối lại và thắt chặt 2. Thay thế
Báo động thiếu nước, máy bơm không hoạt động	1. Đầu dò mực nước (thanh điện cực) bị đứt mạch 2. Tiếp xúc dây kém 3. Máy bơm bị lỗi 4. Bộ điều khiển bị hỏng	1. Sửa chữa hoặc thay thế 2. Lắp ráp lại chặt chẽ 3. Sửa chữa hoặc thay thế phụ kiện 4. Thay thế bộ điều khiển
Máy bơm đang chạy, nhưng nước không bơm vào và có báo động	1. Không có nước trong bể chứa nước 2. Đường ống và khớp nối bị tắc 3. Van điện từ không được cấp điện hoặc bị tắc 4. Có không khí trong ống hút của máy bơm nước	1. Kiểm tra mực nước của thùng nước 2. Làm sạch hoặc thay thế 3. Sửa chữa hoặc thay thế 4. Kiểm tra các đường ống và mối nối
Nước bơm không ngừng, thùng đầy nước	1. Đầu dò mực nước (thanh điện cực) bị đứt mạch hoặc có quá nhiều cặn bẩn	1. Thay thế hoặc dọn dẹp
Áp suất không tăng và đèn nhiệt đang bật	1. Đường ống sưởi điện bị hư hỏng 2. Công tắc tơ bị hỏng	1. Sửa chữa hoặc thay thế 2. Sửa chữa hoặc thay thế
Áp suất không tăng và đèn nhiệt không sáng	1. Lỗi của bộ điều khiển áp suất	1. Sửa chữa hoặc thay thế
Áp suất tăng chậm	1. Lạm dụng 2. Rò rỉ không khí từ bẫy đường ống 3. Đường ống sưởi điện bị hư hỏng một phần hoặc có quá nhiều cặn bẩn	1. Giảm tiêu thụ hơi nước 2. Sửa chữa hoặc thay thế 3. Làm sạch hoặc thay thế
Van an toàn liên tục thoát hơi nước	1. Áp suất làm việc của lò hơi quá cao 2. Áp suất xả của van an toàn quá thấp 3. Các lỗi khác của van an toàn	1. Điều chỉnh lại bộ điều khiển áp suất 2. Điều chỉnh lại 3. Thay thế

Áp suất tăng nhanh sau khi làm nóng và áp suất trở về 0 ngay sau khi mở	Thân nồi hơi đầy nước, không gian hơi quá nhỏ	Mở van xả để xả nước về mực nước bình thường và khởi động lại
Đồng hồ đo áp suất chỉ ra rằng nó không bình thường	1. Kim đồng hồ lỏng lẻo	1. Thay đồng hồ mới hoặc sửa chữa và hiệu chỉnh
Không thể xả van	1. Đáy lò hơi bị chặn	1. Dọn dẹp vệ sinh các mảnh vụn và cặn bẩn trong lò hơi
Van xả bị rò rỉ và không thể đóng lại	1. Vật lạ trong van bị kẹt 2. Niêm phong đĩa van kém	1. Kiểm tra và làm sạch
Thiết bị điện đập hoặc rung liên tục, công việc không ổn định	1. Điện áp quá thấp 2. Tiếp xúc dây kém	1. Điều chỉnh điện áp 2. Buộc chặt
Báo động lỗi	Lò thiếu nước và điện, đường ống sưởi khô (thiếu nước) và quá nóng	1. Kiểm tra xem đầu dò có bị đứt mạch không 2. Vấn đề chất lượng nước không đảm bảo

